

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16 /2003/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 7 năm 2003

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ X, KỶ HỌP THỨ 9
(Từ ngày 16 tháng 7 năm 2003 đến ngày 18 tháng 7 năm 2003)

NGHỊ QUYẾT
Thông qua Quy trình tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ Điều 120, Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992.

- Căn cứ Điều 11, Luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi).

Xét Tờ trình của Thường trực HĐND tỉnh đề nghị thông qua Quy trình tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ

I. HĐND tỉnh nhất trí thông qua Quy trình tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh (Có qui trình tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh kèm theo)

II. Giao cho Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh; UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Thái Nguyên khoá X thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 18 tháng 7 năm 2003.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội; Chính phủ;
- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh TN;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- TT UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh TN;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh;
- các Đ/c LĐ VP HĐND và UBND tỉnh;
- Lưu VP - TH HĐND.

CHỦ TỊCH HĐND TỈNH THÁI NGUYÊN



Lương Đức Tính
Lương Đức Tính



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 23 tháng 7 năm 2003

QUI TRÌNH

TỔ CHỨC KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi)
- Căn cứ pháp lệnh về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của HĐND và UBND ở mỗi cấp
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐND các cấp

Quy trình này qui định về trình tự tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh

CHƯƠNG I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Kỳ họp Hội đồng nhân dân

Kỳ họp Hội đồng nhân dân là hình thức hoạt động chủ yếu của Hội đồng nhân dân.

Hội đồng nhân dân tỉnh họp công khai, thường lệ mỗi năm 2 kỳ. Trong trường hợp cần thiết, có thể tiến hành kỳ họp bất thường hoặc họp kín theo luật định.

Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh gồm phiên họp trừ bị và các phiên họp chính thức. Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có mặt trước giờ khai mạc và dự đầy đủ các phiên họp của kỳ họp. Kỳ họp Hội đồng nhân dân chỉ được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba số đại biểu Hội đồng nhân dân tham dự.

Điều 2: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tại kỳ họp

Hội đồng nhân dân thảo luận và ra Nghị quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tại các kỳ họp phải do Chủ tịch Hội đồng nhân dân ký chứng thực và gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và các cơ quan khác theo luật định. Việc công bố Nghị quyết của Hội đồng nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng do Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định.

CHƯƠNG II CHUẨN BỊ TRƯỚC KỲ HỌP

Điều 3: Dự kiến nội dung, chương trình các kỳ họp HĐND trong năm

Căn cứ vào các kế hoạch công tác của Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh dự kiến nội dung các kỳ họp thường lệ trong năm của HĐND tỉnh ngay trong quý I hàng năm. UBND tỉnh căn cứ vào dự kiến nội dung các kỳ họp trong năm của HĐND tỉnh tiến hành (hoặc giao cho các ngành có liên quan) xây dựng, hoàn chỉnh các báo cáo, đề án dự kiến trình tại các kỳ họp HĐND tỉnh.

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh nhận thấy có những vấn đề cần phải trình ra kỳ họp HĐND tỉnh theo qui định của Luật và Qui chế thì thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh và ghi vào kế hoạch dự kiến nội dung của kỳ họp trước ngày khai mạc kỳ họp chậm nhất là 45 ngày.

Các Ban của HĐND tỉnh, trong quá trình kiểm tra, giám sát phát hiện những vấn đề bức xúc của cử tri liên quan đến nhiều địa phương trong tỉnh thì kịp thời phản ánh với Thường trực HĐND tỉnh để bổ sung vào dự kiến nội dung kỳ họp trước ngày khai mạc kỳ họp là 45 ngày.

Điều 4: Dự kiến nội dung kỳ họp

Trước thời gian triệu tập kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh ít nhất 30 ngày, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức họp với UBND tỉnh, các Trưởng ban, Phó Trưởng ban của HĐND tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban MTTQ tỉnh để thống nhất nội dung, chương trình và những vấn đề khác có liên quan đến kỳ họp HĐND tỉnh. Các đ/c lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND tỉnh dự cuộc họp này.

Văn phòng HĐND và UBND tỉnh thông báo kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại cuộc họp và nêu rõ dự kiến "*Về thời gian, địa điểm, nội dung, chương trình của kỳ họp HĐND*".

Điều 5: Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ

Sau khi đã có dự kiến về nội dung, chương trình của kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND tỉnh có trách nhiệm báo cáo, xin chủ trương và ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh uỷ để chủ động triển khai trong các bước tiếp theo.

Điều 6: Chuẩn bị các báo cáo

Ngay sau cuộc họp thống nhất về nội dung kỳ họp HĐND tỉnh, UBND tỉnh chỉ đạo các ngành có liên quan hoàn chỉnh các báo cáo, đề án sẽ trình tại kỳ họp HĐND. Các báo cáo, đề án đã được UBND tỉnh thông qua và trình ra kỳ họp

HĐND tỉnh phải được gửi đến các Ban có liên quan của Hội đồng nhân dân tỉnh chậm nhất là 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp để tiến hành thẩm tra, thẩm định và gửi đến các đại biểu HĐND chậm nhất là bảy ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Điều 7: Thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình

Thường trực HĐND tỉnh cùng các Ban của HĐND tỉnh tiến hành khảo sát thực tế, tổng hợp tình hình và thu thập thông tin phục vụ kỳ họp. Các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình của UBND tỉnh và của các cơ quan hữu quan, hoàn chỉnh các báo cáo về kết quả thẩm tra, thẩm định chậm nhất là 5 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Điều 8: Tiếp xúc cử tri

Sau khi có Thông báo kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về nội dung và thời gian tổ chức kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND tỉnh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri. Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức cho các đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc với các cử tri ở cơ sở theo Quy chế phối hợp của Thường trực HĐND, UBND và Ủy ban MTTQ tỉnh về việc tiếp xúc cử tri. Đồng thời, tổ chức và chủ trì các buổi tiếp xúc cử tri ở các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tổ trưởng các Tổ đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Thường trực HĐND, Thường trực Ủy ban MTTQ các huyện, thành phố, thị xã để nắm nội dung, tham gia về chương trình tiếp xúc cử tri và đôn đốc các đại biểu HĐND tỉnh trong Tổ đại biểu tham gia đầy đủ các buổi tiếp xúc cử tri.

Thường trực Ủy ban MTTQ các huyện, thành phố, thị xã chủ trì trong các buổi tiếp xúc cử tri ở cơ sở, đồng thời có trách nhiệm tập hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi Thường trực HĐND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh. Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong toàn tỉnh để Thường trực HĐND tỉnh hoàn chỉnh báo cáo tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi kỳ họp xong trước ngày khai mạc kỳ họp chậm nhất là 5 ngày.

Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã gửi đến HĐND tỉnh các kỳ họp trước.

Điều 9: Kiểm điểm việc chuẩn bị kỳ họp

Chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức cuộc họp với Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng các Ban của HĐND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh để kiểm điểm lại việc chuẩn bị cho kỳ họp HĐND và qua đó kịp thời chỉ đạo các ngành liên quan hoàn chỉnh báo cáo, đề án chuyển tới Văn phòng HĐND và UBND tỉnh đúng thời gian qui định.

Văn phòng HĐND và UBND tỉnh có trách nhiệm tập hợp và hoàn chỉnh đầy đủ các văn kiện của kỳ họp báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày khai mạc kỳ họp. Đồng thời phân công cụ thể các đồng chí CBCC trong văn phòng phục vụ kỳ họp.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản giao nhiệm vụ cho các đơn vị phục vụ và đảm bảo an ninh, an toàn cho kỳ họp

Điều 10: Khách mời dự kỳ họp

Thường trực HĐND tỉnh quyết định số lượng khách mời ở Trung ương và địa phương theo qui định của Luật và Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh.

Điều 11: Triệu tập kỳ họp

Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định và thông báo việc triệu tập kỳ họp Hội đồng nhân dân đến với đại biểu Hội đồng nhân dân chậm nhất là bảy ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân được triệu tập chậm nhất là 30 ngày (ở miền núi là 45 ngày) sau khi bầu xong đại biểu Hội đồng nhân dân.

Kỳ họp cuối nhiệm kỳ được triệu tập chậm nhất là 60 ngày trước ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân khoá mới.

Điều 12: Tổ chức họp báo

Thường trực HĐND tỉnh tổ chức họp báo để thông báo ngày họp, nơi họp và dự kiến chương trình làm việc của kỳ họp HĐND tỉnh trước ngày khai mạc kỳ họp ít nhất là bảy ngày. Các cơ quan thông tin, báo chí ở địa phương được mời dự các phiên họp công khai của HĐND tỉnh.

CHƯƠNG III CÔNG TÁC ĐIỀU HÀNH TẠI KỲ HỌP

Điều 13: Đại biểu tại kỳ họp

Đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm tham dự đầy đủ các kỳ họp và phiên họp HĐND tỉnh. Nếu không tham dự kỳ họp phải có lý do chính đáng và phải báo cáo với Thường trực HĐND tỉnh, nếu không tham dự phiên họp phải báo cáo với chủ tọa kỳ họp.

Đại biểu HĐND ngồi họp theo qui định, Tổ trưởng các tổ đại biểu có trách nhiệm quản lý đại biểu của tổ mình. Trước giờ làm việc của từng phiên họp, Tổ trưởng báo cáo cho chủ tọa kỳ họp biết số đại biểu có mặt, vắng mặt để ghi vào biên bản kỳ họp. Khi Tổ trưởng vắng, Tổ phó làm thay nhiệm vụ của Tổ trưởng.

166
57

Đại biểu HĐND tỉnh có trách nhiệm tham gia thảo luận và quyết định chương trình làm việc của kỳ họp Hội đồng nhân dân; tham gia thảo luận ở tổ, đăng ký phát biểu ở phiên họp toàn thể với chủ tọa hoặc thư ký kỳ họp. Các đại biểu HĐND tỉnh có quyền chất vấn Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch và các thành viên khác của UBND, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân và thủ trưởng các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh... Chất vấn cần ghi rõ tên người được chất vấn, nội dung chất vấn phải ghi rõ ràng, cụ thể và được gửi đến chủ tọa hoặc đoàn thư ký kỳ họp trước khi khai mạc kỳ họp.

Đại biểu là thủ trưởng các ngành có liên quan được mời dự kỳ họp có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp, nếu vắng mặt có lý do chính đáng phải báo cáo và được sự đồng ý của chủ tọa kỳ họp.

Các đại biểu dự kỳ họp không giải quyết công việc của cơ quan hoặc việc riêng trong giờ họp, trường hợp thật cần thiết phải báo cáo chủ tọa kỳ họp.

Điều 14: Chủ tọa kỳ họp

Thường trực HĐND tỉnh chủ tọa các kỳ họp của HĐND tỉnh.

Chủ tọa kỳ họp có các nhiệm vụ:

- Điều khiển các phiên họp theo chương trình đã được HĐND tỉnh thông qua.
- Điều hành việc thảo luận, chất vấn và trả lời chất vấn để các đại biểu sử dụng diễn đàn kỳ họp có hiệu lực, hiệu quả, tạo điều kiện để các đại biểu đóng góp được nhiều ý kiến.
- Lấy biểu quyết về những vấn đề mà HĐND đưa ra thảo luận và quyết định.
- Chỉ đạo việc tổng hợp các ý kiến đại biểu và tiếp thu, chỉnh lý các báo cáo, đề án theo ý kiến đại biểu.

Điều 15: Thư ký kỳ họp

- Ghi biên bản kỳ họp. Biên bản kỳ họp phải phản ánh đầy đủ diễn biến của kỳ họp, các ý kiến thảo luận và phát biểu tại hội trường.
- Tổng hợp ý kiến phát biểu và thảo luận của đại biểu trong phiên họp tổ và phiên họp toàn thể trình kỳ họp.
- Giúp Thường trực HĐND tỉnh chuẩn bị dự thảo các Nghị quyết và trình HĐND dự thảo Nghị quyết kỳ họp.

Điều 16: Chất vấn và trả lời chất vấn

Thường trực HĐND tỉnh tổng hợp các câu hỏi chất vấn và chuyển các câu hỏi chất vấn đến người được chất vấn trước 01 ngày để chuẩn bị trả lời chất vấn bằng văn bản.

Thủ trưởng các cơ quan hoặc người được chất vấn phải nghiêm túc trả lời bằng văn bản các vấn đề mà đại biểu chất vấn. Nội dung trả lời phải rõ ràng về sự việc, nguyên nhân; phân tích rõ đúng, sai, qui rõ trách nhiệm và hướng giải quyết.

Sau khi trả lời chất vấn theo nội dung chất vấn đã được gửi trước bằng văn bản, nếu các đại biểu còn chất vấn bổ sung tại phiên họp toàn thể của đại biểu HĐND tỉnh, Chủ tọa kỳ họp yêu cầu người được chất vấn đứng tại chỗ để tiếp tục trả lời chất vấn. Nếu người trả lời chất vấn trình bày quá dài hoặc nội dung không đi đúng trọng tâm của câu hỏi chất vấn thì Chủ tọa kỳ họp yêu cầu dừng việc trả lời và trả lời sau bằng văn bản. Khi cần thiết, HĐND ra nghị quyết về việc trả lời chất vấn và trách nhiệm của người được chất vấn.

Thường trực HĐND tổng hợp các ý kiến chất vấn và trả lời chất vấn, thống nhất với UBND tỉnh để đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 17: Tổng hợp ý kiến thảo luận

Các ý kiến thảo luận ở Tổ đại biểu HĐND, ở phiên họp toàn thể của kỳ họp đều được tổng hợp và phản ánh chính xác, trung thực. Nếu còn những vấn đề có ý kiến khác nhau, Chủ tọa kỳ họp yêu cầu các cơ quan có liên quan báo cáo giải trình cụ thể và kết thúc việc thảo luận này bằng cách biểu quyết theo từng vấn đề.

Điều 18: Thông qua các Nghị quyết tại kỳ họp

Các dự thảo Nghị quyết của kỳ họp, sau khi đã được tiếp thu ý kiến đóng góp của đại biểu HĐND tỉnh và chỉnh lý, bổ sung do đoàn thư ký kỳ họp đọc toàn văn tại phiên họp toàn thể. Chủ tọa kỳ họp điều khiển biểu quyết thông qua các dự thảo Nghị quyết để chính thức ban hành.

Nghị quyết của HĐND phải được quá nửa tổng số đại biểu HĐND biểu quyết tán thành. Trường hợp bãi nhiệm đại biểu HĐND phải được hai phần ba tổng số đại biểu HĐND biểu quyết tán thành.

CHƯƠNG IV

CÁC CÔNG VIỆC SAU KỲ HỌP

Điều 19: Hoàn chỉnh các báo cáo, đề án, Nghị quyết của kỳ họp

Chậm nhất là 7 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Văn phòng HĐND và UBND tỉnh có trách nhiệm hoàn chỉnh các Nghị quyết, biên bản, báo cáo, đề án của kỳ họp trình Chủ tịch HĐND tỉnh ký chứng thực (theo thẩm quyền) để gửi Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chính phủ theo qui định.

107
58

Nghị quyết của HĐND tỉnh phải được gửi đến các cơ quan hữu quan để thực hiện. Thường trực HĐND tỉnh quyết định việc công bố các Nghị quyết kỳ họp HĐND tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 20: Tổ chức rút kinh nghiệm kỳ họp

Chậm nhất là 10 ngày sau khi kết thúc kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh họp với UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ tỉnh, văn phòng HĐND và UBND tỉnh để rút kinh nghiệm việc tổ chức và phục vụ kỳ họp. Những khuyết điểm trong việc tổ chức và phục vụ kỳ họp phải được phân tích rõ nguyên nhân, qui rõ trách nhiệm để khắc phục trong những kỳ họp sau.

Điều 21: Báo cáo kết quả kỳ họp với cử tri

Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Ủy ban MTTQ tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh tổ chức để các đại biểu HĐND tỉnh báo cáo kết quả kỳ họp, phổ biến nghị quyết của HĐND tỉnh tới các ngành, các cơ quan Nhà nước, lực lượng vũ trang và cử tri ở đơn vị bầu cử. Đồng thời, động viên các ngành, các cấp và nhân dân thực hiện các Nghị quyết kỳ họp HĐND tỉnh.

Văn phòng HĐND và UBND tỉnh có trách nhiệm xây dựng đề cương chi tiết và kế hoạch cụ thể để các đại biểu làm tài liệu báo cáo kết quả kỳ họp với cử tri

Điều 22: Kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết của HĐND tỉnh

UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐND đã được thông qua tại kỳ họp và báo cáo với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND chậm nhất là 30 ngày sau khi kết thúc kỳ họp.

Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của HĐND tỉnh theo từng tháng, quý, năm và thông báo với UBND và các cơ quan hữu quan để phối hợp thực hiện.

CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23: Tổ chức thực hiện

Văn phòng HĐND và UBND tỉnh có trách nhiệm đảm bảo những điều kiện, cơ sở vật chất và giúp Thường trực HĐND tỉnh tổ chức tốt kỳ họp HĐND tỉnh theo qui trình này.

Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và các đại biểu HĐND có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các bước công việc theo qui trình tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh.